TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2018/HNGĐ-ST Ngày 03-10-2018 V/v tranh chấp ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 410/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn L; nơi cư trú: Số 15/1B/325 T.H, phường H.N, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị K; nơi cư trú cuối cùng: Số 15/1B/325 T.H, phường H.N, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; bị tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 17/7/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị K xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 01/3/2006. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống giữa hai bên không phù hợp, mâu thuẫn xảy ra đỉnh điểm vào năm 2011. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị K

đã bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2011 đến nay không rõ tung tích. Anh L cùng gia đình đã tìm kiếm chị K ở nhiều nơi nhưng không có kết quả. Anh L đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Lê Chân tuyên bố chị K mất tích (Quyết định số 03/2018/QĐDS-ST ngày 22/6/2018) đến nay gia đình không có tin tức gì của chị K. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị K không còn, hai bên đã không còn chung sống nhiều năm qua nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về chia tài sản: Vợ chồng không có tài sản gì chung, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt, niêm yết các thông báo của Tòa án hợp lệ nhưng không nhận được thông tin phản hồi nào của chị K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Theo đơn khởi kiện xin ly hôn thể hiện: Bị đơn chị Hoàng Thị K có nơi cư trú cuối cùng tại số 15/1B/325 T.H, phường H.N, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; bị tuyên bố mất tích (Quyết định số 03/2018/QĐDS-ST ngày 22/6/2018). Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Văn L và bị đơn chị Hoàng Thị K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Bị đơn chị Hoàng Thị K bị tuyên bố mất tích đến nay vắng mặt tại tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về hôn nhân:

[3] Anh Nguyễn Văn L và chị Hoàng Thị K kết hôn với nhau năm từ năm 2006, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị K là hợp pháp.

[4] Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Năm 2011 chị K đã bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích. Anh L đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận Lê Chân tuyên bố chị K mất tích (Quyết định số 03/2018/QĐDS-ST ngày 22/6/2018) đến nay gia đình không có tin tức gì của chị K.

[5] Xét anh L và chị K có quan hệ hôn nhân hợp pháp, nay anh L có đơn xin ly hôn với chị K là người đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không nhận được bất cứ thông tin nào từ phía chị K. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị K thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu của anh L được xin ly hôn với chị Kiên là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với qui định tại các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 68 Bộ luật Dân sự, được Hội đồng xét xử chấp .

[6] Về nuôi con chung và chia tài sản: Anh L và chị K không có con chung và tài sản chung, anh L không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Hoàng Thị K.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền số 0012696 ngày 08 tháng 8 năm 2018. Anh L đã nộp đủ tiền án phí.

- Về quyền kháng cáo: Anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Quận Lê Chân;
- THADS Quận Lê Chân;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan